

Bản án số: 42/2022/HS-ST

Ngày: 30.12.2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U M T, TỈNH KIÊN GIANG**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Tấn Lợi*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lâm Thanh Niêm

2. Bà Phạm Thị Lan

*Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Tú Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang* tham gia phiên tòa: Ông Tôn Minh Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2022/TLST-HS, ngày 28 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lê Thị H (tên gọi khác Lê Thị K)**, sinh năm 1954;

Nơi sinh: huyện H B, tỉnh Bạc Liêu;

Nơi ĐKKHKT: Khóm 1, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau;

Nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau;

Nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa 2/12; dân tộc kinh; giới tính nữ; quốc tịch Việt Nam;

Con ông Lê Văn N, sinh năm 1934 (đã chết) và bà Đinh Thị Kh, sinh năm 1934 (đã chết)

Chồng Trần Văn Th, sinh năm 1954; con 06 người, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1985;

Tiền sự: không; Tiền án: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ theo Biên bản bắt người đang bị truy nã ngày 04/10/2022 cho đến nay (có mặt).

\* Người làm chứng: 1/ Tô Huỳnh L, sinh năm 1991 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã M Th, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

2/ Lâm Thị R, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố V, thị trấn V Th, huyện V Th, tỉnh Kiên Giang

3/ Phan Bích Q, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã M Th, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

4/ Đỗ Thị A, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp C N, xã B M, huyện V Th, tỉnh Kiên Giang

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt L sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/9/2020, Tô Huỳnh L cung cấp chiếc chiếu và 03 bộ bài tây cho Lâm Thị R, Lê Thị H, Đỗ Thị A và Phan Bích Q đánh bài Án Độ, 06 lá dưới hình thức được thua bằng tiền tại nhà của L, thuộc ấp M, xã M Th, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang để lấy tiền xâu. Sòng bài có từ 04 đến 05 tụ, mỗi tụ đặt thắng thua thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng, làm phát cái (nhà cái) xoay vòng, mỗi người 05 lượt phát cái, nếu phát cái thắng thì nộp xâu từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng, nếu thua thì không nộp tiền xâu. Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, khi L lấy tiền xâu được 110.000 đồng thì sòng bạc bị Công an xã M Th phối hợp với Công an huyện U M T bắt quả tang bắt giữ Tô Huỳnh L, Đỗ Thị A, Phan Bích Q, Lê Thị H, Lâm Thị R, Văn Công T, Nguyễn Kim Ch, Nguyễn Quốc S, Nguyễn Hoàn D, Nguyễn Thị Loan, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 7.850.000 đồng, 40 lá bài tây đã qua sử dụng, 02 bộ bài tây còn nguyên trong vỏ hộp, 02 chiếc chiếu bằng lát đã qua sử dụng và thu giữ trên người của Lê Thị H số tiền 710.000 đồng, H khai nhận sử dụng toàn bộ số tiền để đánh bạc; A số

tiền 220.000 đồng, A khai nhận sử dụng để đánh bạc; Phan Bích Q số tiền 85.000 đồng, Q thừa nhận sử dụng số tiền để đánh bạc; Nguyễn Kim Ch số tiền 12.470.000 đồng, Chi khai nhận tiền hụi và tiền cá nhân không sử dụng vào đánh bạc; Nguyễn Quốc S số tiền 478.000 đồng, Khương khai nhận không sử dụng vào đánh bạc; Nguyễn Hoàn D số tiền 198.000 đồng, Linh khai nhận không sử dụng vào đánh bạc và Nguyễn Thị Loan số tiền 200.000 đồng, Loan khai nhận không sử dụng vào đánh bạc.

Về tính chất, mức độ và số tiền dùng tham gia đánh bạc của từng người được xác định L sau:

1. Tô Huỳnh L cung cấp bài tây, chiếc chiếu để lấy tiền xâu từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng, lấy tiền xâu được số tiền 110.000 đồng.

2. Lê Thị H sử dụng số tiền 1.800.000 đồng để tham gia đánh bạc, H tham gia đặt tụ, bắt có lời, có lỗ, lấy tiền xâu giùm L. Kết quả H thua số tiền 1.090.000 đồng, lấy tiền xâu giùm L được 100.000 đồng.

3. Lâm Thị R sử dụng số tiền 1.700.000 đồng để đánh bạc, R tham gia chơi đánh bạc với hình thức làm nhà cái, đặt tụ con, kết quả chơi đánh bạc, R thắng được số tiền 1.700.000 đồng.

4. Phan Bích Q sử dụng số tiền 400.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, tham gia chơi đánh bạc với hình thức ké tụ con của R, mỗi ván bài là 100.000 đồng, Q tham gia ké tụ được 03 ván, kết quả chơi đánh bạc thua số tiền 100.000 đồng.

5. Đỗ Thị A tham ké tụ của R 02 ván bài, mỗi ván bài ké số tiền 50.000 đồng, kết quả chơi đánh bạc thua số tiền 100.000 đồng.

Sau khi xảy ra sự việc, Lê Thị H khai báo tên, tuổi, địa chỉ không chính xác và bỏ đi không truy tìm được. Đến ngày 04/10/2022, Lê Thị H bị bắt theo Quyết định truy nã.

***Vật chứng thu giữ:***

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U M T đã thu giữ gồm:

+ 40 lá bài tây, đã qua sử dụng;

+ 02 bộ bài tây, còn nguyên trong vỏ hộp;

+ 02 chiếc chiếu bằng lát;

+ Tiền Việt Nam 8.975.000 đồng (trong đó số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 7.850.000 đồng; của Đỗ Thị A 220.000 đồng; của Phan Bích Q 85.000 đồng; của Lê Thị H 710.000 đồng và của Tô Huỳnh L 110.000 đồng).

Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKSUMT ngày 28/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lê Thị H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 06 đến 09 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo tuổi cao, không có thu nhập.

*Về biện pháp tư pháp:* Tại Bản án số: 05/2021/HS-ST ngày 23/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang đã tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước vật chứng số tiền là 8.975.000 đồng; tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm 40 lá bài tây, đã qua sử dụng; 02 bộ bài tây, còn nguyên trong vỏ hộp; 02 chiếc chiếu bằng lát;

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U M T thu giữ và đã trả lại cho: Nguyễn Kim Ch số tiền 12.470.000 đồng; Nguyễn Quốc S số tiền 478.000 đồng; Nguyễn Hoàn D số tiền 198.000 đồng và Nguyễn Thị Loan số tiền 200.000 đồng, do không liên quan đến tội phạm.

Tại phiên tòa:

Bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội L Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T đã truy tố. Bị cáo bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo trình bày: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định L sau:

*[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U M T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:* Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện: Vào ngày 10/9/2020, tại nhà của Tô Huỳnh L thuộc ấp M, xã M Th, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang, Tô Huỳnh L cung cấp chiếc chiếu và 03 bộ bài tây cho Lâm Thị R, Lê Thị H, Đỗ Thị A và Phan Bích Q tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi bài Ấn Độ 06 lá, được thua bằng tiền, Công an xã M Th phối hợp với Công an huyện U M T bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 7.850.000 đồng. Thu giữ tiền dùng để đánh bạc trên người của các bị cáo tham gia đánh bạc tổng cộng 1.125.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 8.975.000 đồng.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 8.975.000 đồng. Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thị H phạm tội Đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

Đánh bài cá cược thắng, thua bằng tiền trái phép là hình thức phạm tội đánh bạc, là hành vi vi phạm pháp luật, Lng vì muốn có tiền tiêu xài không phải lao động nặng nhọc bị cáo trực tiếp tham gia đặt tụ đánh bài Ấn Độ 6 lá cùng với Lâm Thị R, Đỗ Thị A, Phan Bích Q. Số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc được thu giữ tại chiếu bạc là 7.850.000 đồng; bị cáo Đỗ Thị A 220.000 đồng; Phan Bích Q 85.000 đồng; Lê Thị K 710.000 đồng và Tô Huỳnh L 110.000 đồng).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây khó khăn cho công tác quản lý Nhà nước về trật tự trị an và dư luận xấu trong nhân dân.

Do đó cần phải xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho xã hội, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với hành vi của Tô Huỳnh L, Lâm Thị R, Phan Bích Q và Đỗ Thị A đã được tuyên xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2021/HS-ST ngày 23/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

Đối với Nguyễn Kim Ch, Nguyễn Quốc S, Nguyễn Hoàn D, Văn Công T và Nguyễn Thị Loan không tham gia đánh bạc nên không xử lý.

*[4] Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Thị H không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Mặt khác, sau khi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện U M T ra Quyết định khởi tố bị cáo, bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú Lng bị cáo bỏ trốn gây khó khăn trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử. Đến ngày 04/10/2022 bị bắt theo Quyết định truy nã số 02 ngày 13/5/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện U M T.

Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn đến huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép và bị Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 81/QĐ-XPHC ngày 09/9/2022.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người cao tuổi, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

*[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện U M T về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 06 đến 09 tháng tù, là có căn cứ, có cơ sở.*

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét khi nghị án.

*[6] Về các vấn đề khác:*

- Về biện pháp tư pháp: Các vật chứng đã được tuyên xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2021/HS-ST ngày 23/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo thuộc diện người cao tuổi, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Lê Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

**2. Áp dụng** khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**Hình phạt chính:** Xử phạt bị cáo Lê Thị H 04 ( bốn) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ theo Biên bản bắt người đang bị truy nã ngày 04/10/2022.

**Hình phạt bổ sung:** Miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 do bị cáo tuổi cao, không có thu nhập.

**3. Về biện pháp tư pháp:**

Đối với các vật chứng: 40 lá bài tây, đã qua sử dụng; 02 bộ bài tây, còn nguyên trong vỏ hộp; 02 chiếc chiếu bằng lát; Tiền Việt Nam 8.975.000 đồng (trong đó số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 7.850.000 đồng; của Đỗ Thị A 220.000 đồng; của Phan Bích Q 85.000 đồng; của Lê Thị H 710.000 đồng và của Tô Huỳnh L 110.000 đồng).

Các vật chứng trên đã được tuyên xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2021/HS-ST ngày 23/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

**4. Án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lê Thị H không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo là người cao tuổi.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và Điều 9 Luật Thi hành án*

*dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện U M T;
- Cơ quan điều tra Công an huyện U M T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện U M T;
- Trại tạm giam;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U M T;
- Lưu.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tấn Lợi**